TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - THÁI NGUYÊN** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 181/2026/QĐST-HNGĐ	

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1995;

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lê Đức B, sinh năm 1989;

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu L và anh Lê Đức B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu L và anh Lê Đức B thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Huyền A, sinh ngày 05/12/2014 cho anh Lê Đức B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Chị Nguyễn Thị Thu L có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, anh B trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay : Không có

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu L nhận nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0002527 ngày 09 tháng 06 năm 2026 tại phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Thái Nguyên. Hoàn trả chị L 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 4;*
- *THADS tỉnh Thái Nguyên;*
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *UBND xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên;*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý